TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ VANG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **146** /2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Vang, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 .

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Bão Nh**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: **Anh Huỳnh Nguyên Ng**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 75/2012/QĐST – HNGĐ ngày 02/12/2012 chị Lê Thị Bão Nh và anh Huỳnh Nguyên Ng thỏa thuận anh Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Huỳnh Lê Bảo N mỗi tháng 800.000 đồng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N trưởng thành, đủ 18 tuổi. Nay chị Lê Thị Bão Nh và anh Huỳnh Nguyên Ng thỏa thuận thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đồng(Một triệu hai trăm nghìn đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyên trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Huỳnh Nguyên Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị Lê Thị Bão Nh và anh Huỳnh Nguyên Ng có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức đóng góp phí tổn nuôi con.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 150.000đồng, chị Lê Thị Bão Nh và anh Huỳnh Nguyên Ng thỏa thuận chị Nhi chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 003971 ngày 03/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang. Chị Lê Thị Bão Nh được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan